

KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU MỘT SỐ DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG BÌNH

TRẦN THỊ HỒNG DUYÊN

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN Quảng Bình

Thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã hỗ trợ tỉnh Quảng Bình thực hiện một số dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi. Các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi đã tập trung ứng dụng KH&CN vào sản xuất, góp phần cải thiện đời sống người dân, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa trên thị trường. Từ đó từng bước hình thành thị trường công nghệ và dịch vụ KH&CN ở nông thôn, tạo đà phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, miền núi theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Hiện nay, việc sử dụng các nguồn bột và xơ không cần nấu, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp để lên men làm thức ăn chăn nuôi sẽ góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn tài nguyên. Việc sản xuất được chế phẩm sinh học tại tỉnh Quảng Bình để chế biến nguyên liệu chứa chất xơ và bột làm thức ăn chăn nuôi sẽ góp phần chủ động nguồn thức ăn chăn nuôi,

giảm giá thành, tạo công ăn việc làm ổn định, khuyến khích người dân phát triển chăn nuôi, trồng trọt, nâng cao giá trị hàng hóa nông nghiệp, tăng thêm thu nhập. Xuất phát từ những lý do trên, Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Long Giang Thịnh đã thực hiện dự án: “Ứng dụng công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học để lên men nguyên liệu sống chứa chất bột và xơ làm thức ăn chăn nuôi giàu dinh dưỡng tại tỉnh Quảng Bình”.

Kết quả, đến nay, đơn vị triển khai dự án đã phối hợp chặt chẽ với đơn vị chuyên giao 3 quy trình công nghệ, cụ thể: Quy trình sản xuất chế phẩm sinh học chứa đa enzyme, nấm men và probiotic quy mô pilot (100 kg/mẻ); Quy trình sản xuất thức ăn chăn nuôi dạng lỏng (sản phẩm sau đường hóa và lên men từ bã thải chế biến tinh bột, xử lý bằng chế phẩm sinh học); Quy trình chế biến và sử dụng thức ăn chăn nuôi từ bã thải chế biến tinh bột bằng chế phẩm sinh học quy mô hộ gia đình/cụm hộ gia đình

*Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, trang trại bản làng thơm quả ngọt
Mở rộng môi trường đầu tư, công trường nhà máy rang quả hương*

PHAN THANH TỊNH



Lãnh đạo Sở KH&CN kiểm tra dự án “Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu kim tiền thảo và sâm báo trên vùng đất gò đồi tại tỉnh Quảng Bình”

Ảnh: TL

(1 tấn/mê).

Việc thực hiện dự án ứng dụng công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học để lên men nguyên liệu sống chứa chất bột và xơ làm thức ăn chăn nuôi giàu dinh dưỡng khá phù hợp với tình hình thực tế và đáp ứng nhu cầu cấp thiết để phát triển ngành chăn nuôi, tận dụng nguồn nguyên liệu nông nghiệp sẵn có tại địa phương, góp phần giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp cho các hộ dân vùng nông thôn tỉnh Quảng Bình.

Dược liệu nói chung, cây thuốc nói riêng có giá trị hết sức đặc biệt. Cây sâm báo và kim tiền thảo hiện đang là những cây dược liệu có nhu cầu tiêu thụ lớn trên thị trường. Để góp phần quy hoạch, xây dựng vùng trồng dược liệu tập trung phù hợp với điều kiện sinh thái

của tỉnh Quảng Bình, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư, liên doanh, liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm dược liệu, tạo đầu ra ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất cây dược liệu, đồng thời khuyến khích người dân phát triển mở rộng diện tích sản xuất cây dược liệu trên địa bàn tỉnh, Công ty TNHH Nông nghiệp xanh Quảng Bình đã thực hiện dự án “Ứng dụng KH&CN xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu kim tiền thảo và sâm báo trên vùng đất gò đồi tại tỉnh Quảng Bình”.

Hiện nay, cây kim tiền thảo và sâm báo được trồng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình rất ít, diện tích trồng nhỏ. Do đó, mục tiêu của dự án nhằm ứng dụng KH&CN xây dựng thành công mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược

liệu kim tiền thảo, sâm báo phát triển vùng trồng dược liệu, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao hiệu quả kinh tế, đảm bảo thu nhập, ổn định đời sống của người dân.

Thực hiện từ tháng 7/2019 đến nay, dự án đã tiến hành phân tích chất lượng đất, nước vùng triển khai đủ điều kiện sản xuất dược liệu, đồng thời xác định được địa điểm và lựa chọn hộ nông dân tham gia xây dựng mô hình tại xã Sơn Lộc (thuộc huyện Bồ Trạch). Bên cạnh đó, dự án đã tiến hành đào tạo, tập huấn hướng dẫn cho cán bộ, kỹ thuật viên cơ sở của Công ty TNHH Nông nghiệp xanh Quảng Bình ngay tại địa điểm triển khai các mô hình trồng; Tập huấn cho 200 lượt nông dân về kỹ thuật trồng, chăm sóc cây kim tiền thảo và sâm báo. Kết quả dự án đã xây dựng được mô hình vườn giống gốc kim tiền thảo 1.000m² và vườn nhân giống kim tiền thảo 1.500m², xây dựng xong mô hình trồng kim tiền thảo trên diện tích 4ha và sâm báo với diện tích 20ha. Các mô hình đã cho thu hoạch dược liệu, hiện đang tiếp tục chăm sóc để thu hoạch các lứa tiếp theo để hoàn thành các hạng mục của dự án đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Những năm gần đây, khi thấy được giá trị và hiệu quả mà bò lai mang lại thì việc cải tạo đàn bò bước đầu đã thu được kết quả tốt, số lượng bò lai liên tục tăng và hiệu quả kinh tế cao hơn hẳn. Trên cơ sở đó, Trung tâm Giống vật nuôi Quảng Bình đã tiến hành triển khai dự án “Xây dựng mô hình ứng dụng tinh giống bò nhập ngoại sản xuất bê lai hướng thịt có năng suất, chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”.

Dự án đã tiến hành xây dựng mô hình nuôi thương phẩm bò lai F1 quy mô trang trại và xây dựng mô hình chăn nuôi thương phẩm bò lai F1 quy mô hướng nông hộ trên địa bàn 8 huyện, mỗi huyện 15 bò lai F1 Brahman trắng

lai Zebu và 15 bò lai F1 Droughtmaster lai Zebu. Tổng số liệu tính cung ứng là 14.300 liều; 11.000 bò cái lai zebu được lựa chọn, bò khoẻ mạnh, không mắc bệnh truyền nhiễm và bệnh sinh sản, trong đó có 3.000 con có khối lượng trung bình 210 kg/con, đã đẻ lứa 1, 3.000 con có khối lượng trung bình 240 kg/con, đã đẻ lứa 2, 5.000 con, có khối lượng trung bình 265 kg/con, đã sinh sản lứa 3. Khối lượng trung bình 243 kg/con đạt 120,5% so với kế hoạch.

Kết quả bước đầu của dự án đã mở ra một hướng mới cho ngành chăn nuôi bò, đồng thời quá trình triển khai thực hiện mô hình đã giúp người chăn nuôi bò trên địa bàn tỉnh có thêm thông tin khoa học về giống bò mới, qua đó có cơ hội để lựa chọn tổ hợp lai hướng thịt đưa vào sản xuất, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và chuyển đổi cơ cấu đàn bò, tạo ra sản phẩm có tính cạnh tranh trên thị trường.

Có thể nói, các dự án thuộc Chương trình Nông thôn và Miền núi được triển khai trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đạt được kết quả nhất định, phù hợp với đặc điểm sinh thái địa phương, tạo được điểm sáng về ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội thiết thực. Với vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên thuận lợi, những năm tiếp theo, Sở KH&CN Quảng Bình sẽ tiếp tục đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ sản xuất và chế biến nông sản, trong đó lựa chọn các giống mới, kỹ thuật canh tác tiên tiến phù hợp vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số để bảo đảm ổn định an ninh lương thực, từng bước nâng cao đời sống người dân, phục vụ ngày càng có hiệu quả sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa tỉnh nhà trong những năm tiếp theo ■